

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal PUA802**

Ngày tạo: **09.04.2026**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

BestSeal PUA802 là hợp chất chống thấm Polyurea nguyên chất 2 thành phần, dạng lỏng, thi công nguội. Sau khi đóng rắn hình thành lớp phủ không nối với tính năng chống thấm tuyệt đối và khả năng chịu ứng suất cơ học xuất sắc.

ỨNG DỤNG

- Chống thấm cho sàn mái, sân thượng, ban công, lối đi, bồn trồng cây lớn...
- Lớp chống thấm cho các khu vực chịu tải nặng, mài mòn cao, tiếp xúc với bánh xe như: bãi đỗ xe, nhà máy công nghiệp, sân thể thao...
- Lớp phủ bảo vệ lớp bọt xốp cách nhiệt PU foam, bề mặt thép, kim loại...
- Lớp phủ bảo vệ, chống ăn mòn cho các loại mái kim loại, đường ống, thiết bị, giá đỡ kết cấu, v.v...
- Lớp phủ chống thấm, bảo vệ cho cống thoát nước, bể nước thải của các nhà máy xử lý công nghiệp, bể nước cứu hỏa.
- Lớp phủ bảo vệ, chống va đập, chống trầy xước, chống ăn mòn cho các bề mặt sàn, khung gầm các phương tiện như xe lửa, xe tải, container, xe bán tải,... chống lại các va chạm mạnh, trầy xước và đổ tràn.
- Chống thấm tầng hầm, hạng mục yêu cầu độ giãn dài cao.
- Sửa chữa chống thấm cục bộ: vết nứt, cổ ống, khe co giãn.
- Chống thấm kênh mương thủy lợi, đập tràn...

ƯU ĐIỂM

- Thi công đơn giản bằng dụng cụ :bàn cào, dao gạt, cọ quét, ru-lô, máy phun áp lực...
- Kháng mài mòn, kháng đâm thủng, kháng va đập cao.
- Kháng hóa chất, đặc biệt với nước biển, nước thải có chứa muối, dầu, mỡ, dung dịch kiềm, axit loãng.
- Ngăn hơi ẩm, kín hoàn toàn, chịu nước liên tục.
- Chịu được biến đổi nhiệt độ (-35°C – 80°C), đóng rắn ngay cả ở nhiệt độ thấp (5°C).
- Chịu lực kéo siêu cao, chống lại biến dạng của công trình, liên kết, bịt kín và chống chịu ứng suất cao tại các vết nứt.
- Bám dính hoàn hảo với nhiều loại vật liệu xây dựng như bê tông, kim loại, gỗ...(có lớp lót phù hợp).
- Không chứa kim loại nặng và phthalate.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Dạng tồn tại:

- Thành phần A: Lỏng nhớt.
- Thành phần B: Lỏng sệt, màu xám hoặc vàng kem.

Thành phần:

- Thành phần A: Isocyanate.
- Thành phần B: Hỗn hợp Amine và cốt liệu.

Khối lượng riêng:

- Thành phần A: 1.12 ± 0.03 kg/lít (25°C).
- Thành phần B: 1.37 ± 0.03 kg/lít (25°C).
- Hỗn hợp A+B: 1.22 ± 0.05 kg/lít (25°C).

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal PUA802**

Ngày tạo: **09.04.2026**



Hàm lượng chất rắn: $\geq 91\%$ (theo khối lượng).

Tỉ lệ trộn: Thành phần A: Thành phần B = **1.2 : 1.0** (theo khối lượng).

Định mức sử dụng: $0.7 \div 0.8 \text{ kg/m}^2/\text{lớp}$. Tối thiểu 02 lớp. Định mức 1.4 kg/m^2 cho độ dày màng khô 1.0 mm.

Đóng gói: 20 KG/bộ

Bảo quản: Nơi thoáng mát, khô ráo, nhiệt độ môi trường $5^\circ\text{C} - 30^\circ\text{C}$.

Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nhiệt độ môi trường thi công:

- Nhiệt độ tối thiểu: $+5^\circ\text{C}$ (Trên nhiệt độ điểm sương ít nhất 3°C).
- Nhiệt độ tối đa: $+35^\circ\text{C}$. Độ ẩm tương đối tối đa của không khí là 75%.

Thời gian đóng rắn: (ở nhiệt độ môi trường 25°C , độ ẩm tương đối 60%, độ dày màng khô 0.5 mm).

- Thời gian có thể đi bộ được: 8-12 giờ
- Thời gian cho phép các phương tiện đi lại: 24- 48 giờ
- Thời gian đóng rắn hoàn toàn: 21 ngày

Chỉ tiêu kỹ thuật: (sau 21 ngày bảo dưỡng ở 25°C)

Chỉ tiêu	Kết quả	Phương pháp thử
Thời gian thi công (phút)	~ 30 (ở 25°C)	-
Thời gian khô mặt (giờ)	≤ 2.0 (ở 30°C , độ ẩm tương đối 60%).	TCVN 2096-3:2015
Cường độ kéo (MPa)	≥ 20	ASTM D412-16
Độ giãn dài (%)	≥ 600	ASTM D412-16
Cường độ xé (N/mm)	≥ 75	ASTM D624-00
Cường độ bám dính (MPa)	≥ 2.5 (bê tông C30 có lớp lót)	ASTM D7234-12
Độ cứng Shore A	≥ 80	ASTM D2240-15
Kháng mài mòn (mg)	< 50 (CS17/1000/1000)	ASTM D4060-14
Khả năng tạo cầu (mm)	≥ 2.0 (chiều dày màng khô $\geq 1\text{mm}$)	BS EN 14891:2017

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal PUA802**

Ngày tạo: **09.04.2026**

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt cần chống thấm phải sạch, cứng chắc, độ ẩm bề mặt tối đa 4% và được làm sạch khỏi dầu mỡ, bụi bẩn, rêu mốc, xi măng thừa và các tạp chất khác...
- Trong trường hợp độ ẩm bề mặt vượt quá 4% thì nhất thiết phải dùng lớp lót kháng ẩm BestPrimer EP703 trước khi thi công BestSeal PUA802.
- Các khuyết tật trên bề mặt (vết nứt, lỗ rỗng...) cần được sửa chữa, trám vá bằng các sản phẩm sửa chữa chuyên dụng BestRepair phù hợp của Bestmix (liên hệ bộ phận hỗ trợ kỹ thuật để được tư vấn).

QUY TRÌNH THI CÔNG

Hệ thống phủ:

- **Lớp lót:** Sử dụng sản phẩm lót BestPrimer gốc Polyurethane hoặc Epoxy phù hợp: BestPrimer PU40S hoặc BestPrimer EP601, BestPrimer EP602, BestPrimer EP603, BestPrimer EP701, BestPrimer EP702, BestPrimer EP703.
- **Lớp phủ chính:** Khuyến nghị tối thiểu 2 lớp phủ BestSeal PUA802. Đối với các khu vực cần chống rễ cây, chống mài mòn cao hoặc kháng hóa chất nên thi công với độ dày màng khô tối thiểu 1.50 mm.

Trộn:

- Trước khi thi công, hai thành phần A và B phải được trộn kỹ theo đúng tỷ lệ bằng máy khuấy với tốc độ chậm (300 - 400 vòng/phút). Thời gian trộn tối thiểu là 2 - 3 phút cho đến khi đạt được độ đồng nhất đúng yêu cầu.
- Để hỗn hợp trộn đạt được độ đồng nhất cao, phải khuấy thành phần B trước và từ từ cho thành phần A vào thành phần B trong lúc cánh khuấy hoạt động.
- Để tránh sự xâm nhập không khí vào hỗn hợp thì trong suốt quá trình khuấy trộn, cánh khuấy luôn phải ngập sâu trong vật liệu và tốc độ quay của cánh khuấy phải nằm trong khoảng 300 - 400 vòng/phút.

Thi công:

- Thi công hỗn hợp BestSeal PUA802 lên bề mặt đã chuẩn bị trước bằng bàn cào, dao gạt cao su hoặc cọ quét, máy phun... Nên đổ 1 lượng vừa đủ ra nền, sau khi cào, gạt, quét vật liệu trải đều ra nền, tiếp tục đổ lượng tiếp theo và lặp lại cho đến khi kết thúc.
- Tại các đường giáp mí (giáp ranh giữa lớp cũ và lớp chuẩn bị thi công mới) nên thi công sản phẩm vừa trộn mới với độ nhớt thấp và tiến hành chùng mí khoảng 10-15cm lên lớp cũ (vẫn còn chưa khô hoàn toàn) để tạo đường nối mịn.
- Thi công lớp sau cách lớp trước khoảng 5- 6 giờ, tối đa không quá 6 giờ.
- Đối với yêu cầu phủ lớp vừa bảo vệ: Tiến hành rắc cát thạch anh sạch và khô để tạo nhám khi lớp BestSeal PUA802 cuối cùng còn ướt.

Lưu ý quan trọng:

- BestSeal PUA802 có xu hướng ngả vàng khi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời. Để đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ cho ứng dụng lộ thiên, khuyến cáo thi công sơn phủ tối thiểu 1 lớp BestCoat PU714 với định mức 0.20 - 0.25 kg/m²/lớp trong vòng 12h sau khi thi công lớp BestSeal PUA802 cuối cùng.

VỆ SINH

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal PUA802**

Ngày tạo: **09.04.2026**



Vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công bằng BestThinner SC01 hoặc dung môi thích hợp ngay sau khi kết thúc công việc và trước khi vật liệu đóng rắn.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- BestSeal PUA802 có thể gây dị ứng với da mẫn cảm khi tiếp xúc lâu. Mang khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ khi sử dụng sản phẩm.
- Khu vực thi công phải thông thoáng, dùng quạt thông gió khi cần thiết, tránh xa các nguồn phát sinh nhiệt, lửa và tia lửa điện...
- Trong trường hợp bị rơi vào mắt, mũi, miệng... nên rửa ngay bằng nước sạch nhiều lần trước khi đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.
- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm, vật dụng gia đình. Tránh xa tầm với trẻ em. Đổ bỏ sản phẩm dư thừa đúng nơi quy định của địa phương.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự kết quả kiểm tra nội bộ, hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi.
- Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này nên thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình.
- BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn kham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm tại website công ty.